

LỜI NÓI ĐẦU

Thiết bị của tàu thủy và công trình nổi đóng vai trò đảm bảo khai thác tin cậy và hiệu quả tàu hoặc công trình nổi, cũng như đảm bảo an toàn cho con người trên nó. Chúng rất đa dạng về chức năng thực hiện và chủng loại kết cấu, nhưng đều có dấu hiệu chung – các yếu tố cơ bản của chúng đều nằm bên ngoài thân tàu hoặc công trình.

Theo truyền thống, chức năng của thiết bị tàu thủy và công trình nổi liên quan đến sự điều khiển chuyển động của tàu và công trình, giữ nó trong vùng nước trước bến đã biết, hoặc là ở cầu tàu, bến bãi, nơi khai thác, đảm bảo kéo, làm hàng và thao tác cứu sinh, v.v. Tất cả các thiết bị này sẽ được nghiên cứu trong giáo trình “Thiết bị tàu thủy và công trình nổi”. Giáo trình này được chia thành ba phần: phần thứ nhất bài thuật quá trình động trong thiết bị tàu thủy và công trình nổi, cũng như về các liên kết không chịu nén của các thiết bị này; phần thứ hai trình bày về các thiết bị của tàu thủy nói chung, còn các thiết bị của công trình nổi sẽ được đề cập đến trong phần thứ ba của giáo trình, mà chủ yếu là hệ thống neo giữ của giàn khoan bán chìm và thiết bị định vị, nâng – hạ của giàn tự nâng. Căn cứ vào mức độ phổ biến trên giàn khoan, các thiết bị trên giàn khoan được chia thành thiết bị có công dụng chung và thiết bị có công dụng đặc biệt. Ở nhóm thứ nhất đưa vào các thiết bị, có thể tính tương tự như thiết bị của tàu thủy nói chung. Chúng gấp phải ở biển thể này hay biển thể khác ở tất cả các giàn đã thấy từ trước. Ở chúng trước hết liên quan đến thiết bị cứu sinh, thiết bị hàng hóa, thiết bị kéo – chằng buộc, thiết bị neo, mà ít có ý nghĩa đối với sự khai thác độc lập công trình nổi. Thời gian vừa qua, các thiết bị này cũng thay đổi khá nhiều, đã và đang hoàn thiện phương pháp thiết kế chúng. Cùng với các yêu cầu về giữ gìn và bảo vệ môi trường xung quanh, sự làm việc của các cơ cấu máy móc trên tàu và các công trình nổi, lợi ích kinh tế, nguồn dự trữ năng lượng, v.v, cũng ngày càng tăng cao. Tất cả các yếu tố này đòi hỏi phải viết lại một giáo trình mới về thiết bị tàu thủy và công trình ngoài khơi.

Giáo trình này được mở rộng, cập nhật đáng kể so với một số tài liệu đã được viết trước đây, bổ sung thường xuyên vào các thành phần của thiết bị tàu thủy và công trình nổi, các chức năng tích hợp của chúng, đưa ra các giải pháp kết cấu mới. Các tài liệu mới chưa trong giáo trình này, liên quan đến giới thiệu đại cương về nắp hầm hàng và các cầu dẫn, tính toán thiết bị phòng tránh va, bảo vệ tàu khỏi hư hại khi chằng buộc dựa trên lý thuyết mới – lý thuyết năng lượng của va đập, đưa ra sơ đồ tính toán thiết bị cứu sinh trên cơ sở tính toán tự động và một số thiết bị khác với việc sử dụng lý thuyết xác suất hoặc lý thuyết độ tin cậy. Trước hết thực hiện mô tả toán học sự tương tác giữa neo và đáy biển, trình bày sự tiếp cận chức năng, trang bị các phương tiện cứu sinh kiểu mới, v.v.

Trong giáo trình này cũng phản ánh sự thay đổi trong phương pháp thiết kế thiết bị tàu và công trình nổi. Một thời gian dài, các phương pháp này cơ bản được thực hiện theo sơ đồ tĩnh. Song, thiết kế hợp lý cho các thiết bị này chỉ có thể khi tính đến đầy đủ các đặc điểm khai thác của chúng. Vì thế cho nên, sẽ tăng thời lượng nghiên cứu về vai trò của dao động, sự va đập, giật và các hiện tượng động khác, xuất hiện trong các yếu tố của thiết bị tàu thủy

và công trình nổi, tất cả các điều này cũng được thể hiện trong giáo trình “Thiết bị tàu thủy và công trình nổi”.

Giáo trình gồm 12 chương, trước hết giới thiệu cho độc giả tìm hiểu về các tài liệu ở hai chương đầu. Trong các chương này trình bày phương pháp luận thiết kế thiết bị của tàu thủy và công trình nổi, được hiểu là cần thiết để đọc các chương còn lại. Đồng thời, các chương sau nếu không liên quan đến hai chương này thì có thể được đọc giả tách riêng.

Giáo trình cũng đã chú ý đến các vấn đề mới khi nghiên cứu cách thiết kế, chế tạo và khai thác các thiết bị tàu thủy và công trình nổi, thường xuyên được ứng dụng trong các trường đại học, cao đẳng, các cán bộ, công nhân kỹ thuật trong các nhà máy đóng tàu. Nó cũng có thể hữu ích đối với nhiều ngành nghề gắn liền với biển và đại dương: đánh bắt cá, du lịch biển bằng thuyền buồm và một số loại hình thể thao dưới nước khác.

Khi viết cuốn sách này, tác giả đã vận dụng những kinh nghiệm thực tế, sửu tầm nhiều tài liệu liên quan đến giảng dạy cho chuyên ngành Thiết kế tàu thủy và công trình nổi, cũng như chuyên ngành Đóng tàu thủy và công trình nổi, đồng thời dựa trên đề cương đã được duyệt của môn học này. Tuy nhiên, do trình độ và kinh nghiệm còn hạn chế, cuốn sách chắc không thể tránh khỏi những khiếm khuyết, rất mong được sự đóng góp ý kiến của độc giả để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần tái bản. Tác giả xin chân thành cảm ơn các ý kiến đóng góp quý báu đó. Mọi thư từ liên lạc xin gửi về tác giả theo địa chỉ: Bộ môn Lý thuyết – Thiết kế tàu thủy, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

Tác giả

MỤC LỤC

Lời mở đầu	3
PHẦN THỨ NHẤT: PHƯƠNG PHÁP LUẬN VỀ THIẾT KẾ THIẾT BỊ TÀU THỦY VÀ CÔNG TRÌNH NỐI	5
Chương 1: QUÁ TRÌNH ĐỘNG TRONG THIẾT BỊ TÀU THỦY VÀ CÔNG TRÌNH NỐI	5
1.1. Lực tác dụng lên thiết bị tàu thủy và công trình nối	5
1.2. Sóng biển	8
1.2.1. Sóng gió	8
1.2.2. Sóng lừng	12
1.2.3. Sóng tàu	13
1.3. Chòng chành.....	16
1.4. Lực thủy động	21
1.4.1. Lực thủy động tác dụng lên vật thể chuyển động ở bề mặt nước	24
1.4.2. Ảnh hưởng độ ngập sâu của đối tượng đến lực thủy động ...	26
1.4.3. Ảnh hưởng của thành rắn đến lực thủy động	27
1.4.4. Lực thủy động xuất hiện khi nâng đối tượng từ nước	28
1.4.5. Lực thủy động khi đối tượng va đập vào nước	30
1.5. Hiện tượng động do các cơ cấu dẫn động gây ra trên các yếu tố của thiết bị tàu thủy và công trình nối	32
1.5.1. Dẫn động điện	32
1.5.2. Dẫn động thủy lực	33
1.6. Đặc điểm của biện pháp xác suất trong tính toán thiết bị tàu thủy và công trình nối ở chế độ động	36
Chương 2: CÁP VÀ XÍCH.....	40
2.1. Sử dụng liên kết mềm trong thiết bị tàu thủy và công trình nối	40
2.2. Kết cấu cáp và xích	42
2.3. Khối lượng dài và độ bền của liên kết mềm	47

2.4. Tính biến dạng và tính chất ma sát của cáp	51
2.5. Tính học không gian của dây mềm	56
2.6. Tính học dây phẳng	60
2.7. Lực thủy động xuất hiện khi liên kết mềm tương tác với dòng chất lỏng	75
2.8. Tính toán liên kết mềm trong dòng chất lỏng	79
2.9. Dao động của liên kết mềm	84
2.9.1. Dao động dọc của liên kết mềm	84
2.9.2. Dao động ngang của liên kết mềm	88
PHẦN THỨ HAI: THIẾT BỊ TÀU THỦY	93
Chương 3: THIẾT BỊ LÁI	93
3.1. Khái niệm chung về tính điều khiển tàu thủy	93
3.2. Tác dụng của bánh lái	99
3.2.1. Cơ chế quay vòng của tàu khi bẻ lái	99
3.2.2. Các giai đoạn chuyển động của tàu trong quá trình quay vòng	103
3.2.3. Tính ổn định hướng đi của tàu	105
3.2.4. Các thông số xác định đặc trưng tính quay trở của tàu	107
3.3. Các thông số kỹ thuật cơ bản của bánh lái	108
3.4. Các đặc trưng thủy động lực học của bánh lái cô lập	112
3.5. Ảnh hưởng của thân tàu, chong chóng và bề mặt nước tự do đến các đặc trưng thủy động lực học của bánh lái	121
3.6. Tải trọng và mô men xoắn tính toán của thiết bị lái	130
3.7. Tính toán mô men uốn và phản lực gối đỡ trên trực lái	133
3.7.1. Bánh lái loại I ÷ IV và VI ÷ XII	133
3.7.2. Bánh lái loại XIII	141
3.7.3. Bánh lái loại XIV	142
3.8. Tiêu chuẩn bền và các công thức tính toán	143
3.8.1. Trục lái	143

3.8.2. Tấm bánh lái	144
3.8.3. Gân đuôi bánh lái	151
3.9. Mối nối giữa trục lái với bánh lái	152
3.9.1. Mối nối bu-lông với mặt bích nằm ngang	152
3.9.2. Mối nối côn với then	153
3.9.3. Mối nối côn không then	154
3.9.4. Chốt của bánh lái	156
3.9.5. Trụ lái tháo được	158
3.10. Ô đỡ trục lái	160
3.11. Tính toán công suất yêu cầu của dẫn động lái và lựa chọn máy lái.....	161
3.12. Đạo lưu định hướng xoay	168
3.12.1. Khái niệm chung	168
3.12.2. Các đặc trưng hình học của hệ đạo lưu – cánh giữ hướng ..	169
3.13.3. Các đặc trưng thủy động học của hệ đạo lưu – cánh giữ	172
hướng	
3.13.4. Tải trọng và mô men xoắn tính toán đối với đạo lưu định	179
hướng xoay	
3.13.5. Mô men uốn và phản lực gói đỡ tính toán trên trục lái với	182
đạo lưu định hướng xoay loại XV	
3.13.6. Kết cấu của trục lái, đạo lưu và cánh giữ hướng	182
Chương 4: THIẾT BỊ HÀNG HÓA	187
4.1. Khái niệm và phân loại	187
4.2. Lựa chọn sức nâng và cơ cấu nâng cho thiết bị hàng hóa	203
4.2.1. Lựa chọn sức nâng cho cần cẩu	203
4.2.2. Chọn tời hàng	203
4.2.3. Cơ cấu nâng	205
4.2.4. Pu-li và pa-lăng	206
4.3. Xác định kích thước của cần cẩu, cột cẩu	209
4.3.1. Cần cẩu nhẹ làm việc đơn, có dây chằng và dây điều chỉnh	210

4.3.2. Cần cẩu nhẹ làm việc đơn, không có dây chằng, với dây điều chỉnh kép	212
4.4.3. Cần cẩu nhẹ làm việc đôi có dây chằng và dây điều chỉnh ...	212
4.4. Xác định các thành phần ứng lực trong cần cẩu, cột cẩu	214
4.4.1. Xác định ứng lực trên cần cẩu nhẹ làm việc đơn, có dây chằng, với dây điều chỉnh	215
4.4.2. Cần cẩu nặng (làm việc đơn) có dây chằng và dây điều chỉnh	217
4.4.3. Cần cẩu nhẹ làm việc đôi không có dây chằng với dây điều chỉnh kép (hệ cần Halen)	222
4.4.4. Cần cẩu nhẹ làm việc đôi có dây chằng và dây điều chỉnh ..	224
4.5. Tính toán tiết diện cần cẩu, cột cẩu	227
4.5.1. Tính toán tiết diện cần cẩu	227
4.5.2. Tính toán tiết diện cột cẩu (tháp cẩu)	232
4.6. Tính toán các chi tiết kết cấu của hệ cần cẩu, cột cẩu	237
4.6.1. Mũ treo hàng đầu cần và mũ quay cần	237
4.6.2. Chạc và chốt đuôi cần	238
4.6.3. Cụm mũ quay bắt dây nâng cần	241
4.6.4. Các loại dây trong cần cẩu tàu thủy	242
4.6.5. Móc cẩu	243
4.7. Nắp hầm hàng và khả năng thích ứng để cố định hàng hóa ...	244
Chương 5: THIẾT BỊ NEO	248
5.1. Khái niệm chung	248
5.1.1. Lực bám của neo	250
5.1.2. Chiều sâu thả neo	251
5.1.3. Phân loại thiết bị neo	251
5.1.4. Các yêu cầu cơ bản của thiết bị neo	251
5.2. Phân loại neo và các đặc trưng cơ bản của neo	252
5.3. Xác định khối lượng của neo	256
5.3.1. Xác định khối lượng neo theo quy phạm	256

5.3.2. Xác định khối lượng neo bằng phương pháp lý thuyết	258
5.4. Dây neo	268
5.4.1. Phân loại xích neo	269
5.4.2. Cấu tạo xích neo	269
5.5. Máy neo	270
5.6. Các chi tiết khác của thiết bị neo	274
5.6.1. Lỗ thả neo	274
5.6.2. Lỗ luồn dây neo	280
5.6.3. Hầm và dừng neo	281
5.6.4. Hầm xích neo	285
5.6.5. Thiết bị giữ và nhả nhanh gốc xích neo	285
5.7. Bố trí chung thiết bị neo	287
5.7.1. Trình tự thực hiện bố trí chung của thiết bị neo	287
5.7.2. Bố trí chung thiết bị neo với máy neo kiểu nằm	287
5.7.3. Bố trí chung thiết bị neo với máy neo kiểu đứng	289
5.7.4. Bố trí chung của thiết bị neo với tời neo – chằng buộc	291
Chương 6: THIẾT BỊ CHẰNG BUỘC	294
6.1. Các đặc trưng chung của thiết bị chằng buộc	294
6.2. Dây buộc	298
6.2.1. Phân loại cáp chằng buộc	298
6.2.2. Xác định kích thước và số lượng cáp chằng buộc	300
6.3. Các chi tiết khác của thiết bị chằng buộc	306
6.3.1. Cột buộc	306
6.3.2. Xô-ma luồn dây	308
6.3.3. Lỗ luồn dây chằng buộc	310
6.3.4. Các máy móc của thiết bị chằng buộc	313
6.3.5. Xác định lực kéo của các máy móc của thiết bị chằng buộc	317
6.3.6. Các phương tiện máy móc phụ trợ	317
6.3.7. Quả đệm chống va	318

6.4. Bảo vệ tàu khỏi bị hư hại khi thao tác chằng buộc	322
6.4.1. Đặc tính chung của quả đệm chống va bảo vệ tàu	322
6.4.2. Năng lượng chi phí nhỏ nhất	322
6.4.3. Giá trị áp suất tiếp xúc lớn nhất cho phép	327
6.4.4. Lựa chọn các đặc trưng của quả đệm chống va bảo vệ	328
6.5. Thiết kế thiết bị chằng buộc	330
6.6. Bộ trí thiết bị chằng buộc	332
Chương 7: THIẾT BỊ CỨU SINH	342
7.1. Khái niệm chung	342
7.2. Thao tác cứu sinh	343
7.2.1. Chuyển vận con người khỏi tàu bị nạn	343
7.2.2. Cứu sống và tìm kiếm các phương tiện cứu sinh	348
7.3. Phân loại thiết bị cứu sinh	349
7.3.1. Xuồng cứu sinh	349
7.3.2. Phao cứu sinh	358
7.4. Thiết bị nâng hạ xuồng cứu sinh	361
7.4.1. Phân loại giá xuồng	362
7.4.2. Tính toán động – hình học và các lực của giá xuồng kiểu trọng lực	366
Chương 8: THIẾT BỊ KÉO	374
8.1. Các đặc trưng chung của thiết bị kéo	374
8.2. Đặc điểm tính toán cáp kéo	377
8.2.1. Lựa chọn kích thước cáp kéo theo yêu cầu của quy phạm ...	377
8.2.2. Tính toán kích thước của cáp kéo theo các công thức thực nghiệm	378
8.2.3. Phương pháp tính toán xác định chiều dài cáp kéo	379
8.3. Các yếu tố kết cấu của thiết bị kéo	388
8.3.1. Móc kéo	389
8.3.2. Pu-li định hướng kéo	392

8.3.3. Cung kéo	393
8.3.4. Vòng lăn dưới móc kéo	394
8.3.5. Vòm cuốn kéo	395
8.3.6. Cột kéo	396
8.3.7. Lỗ luồn dây cáp kéo	398
8.4. Thiết kế thiết bị kéo	399
8.4.1. Thiết kế thiết bị kéo đối với tàu vận tải	399
8.4.2. Thiết kế thiết bị kéo cho tàu kéo	400
Chương 9: THIẾT BỊ PHÒNG TRÁNH VA CHẠM	404
9.1. Khái niệm chung	404
9.2. Phương tiện radio	404
9.3. Tín hiệu ánh sáng (đèn hiệu)	405
9.4. Các tín hiệu khác	408
PHẦN THÚ BA: THIẾT BỊ CỦA GIÀN KHOAN NỘI	409
Chương 10. ĐIỀU KIỆN KHAI THÁC GIÀN KHOAN VÀ TẢI TRỌNG NGOÀI	409
10.1. Các thông số xác định điều kiện khai thác	409
10.2. Tải trọng do tác dụng của gió	414
10.3. Tải trọng do dòng chảy	420
10.3.1. Tải trọng tác dụng lên các yếu tố dưới nước của giàn khoan	420
10.3.2. Sự tác dụng của dòng chảy lên đường ống dẫn trên biển	424
10.4. Tải trọng do sóng	426
10.4.1. Tải trọng sóng tác động lên các yếu tố thẳng đứng của giàn khoan	431
10.4.2. Tải trọng sóng trên các yếu tố nằm ngang và nghiêng	434
10.4.3. Tải trọng sóng lên giàn khoan nổi tự nâng với kích thước thông ước (so sánh được) với chiều dài sóng	436
10.5. Tải trọng do băng và động đất. Sự va đập của tàu	438

<i>Chương 11. HỆ THỐNG NEO ĐỊNH VỊ CỦA GIÀN KHOAN</i>	445
BẢN CHÌM	
11.1. Hệ thống định vị bằng dây neo	445
11.2. Sơ đồ hệ thống neo định vị	449
11.3. Các giả thiết cơ bản và các phương pháp tính toán	453
11.4. Bố trí chung và các yếu tố kết cấu của hệ thống neo định vị	469
<i>Chương 12. THIẾT BỊ NÂNG – HẠ CỦA GIÀN KHOAN NỐI</i>	474
TỰ NÂNG	
12.1. Công dụng và các chế độ sử dụng thiết bị nâng – hạ	474
12.2. Các yếu tố kết cấu và dẫn động thiết bị nâng – hạ	478
12.3. Xác định tải trọng tác dụng lên thiết bị nâng – hạ	487
12.4. Cơ sở tính toán độ bền của cột chống	501
12.5. Các cơ cấu của thiết bị nâng – hạ	511
12.5.1. Truyền động thủy lực	511
12.5.2. Truyền động điện-cơ	520
Tài liệu tham khảo	527
Mục lục	529